

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng 04 năm 2023

### **BÁO CÁO**

**V/v nhu cầu vốn chi trả dự án Tuyến đường kết nối từ Trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại trên địa bàn huyện Tuy Phước**

UBND huyện Tuy Phước nhận được Văn bản số 693/BQLGT-KHTĐ ngày 28/3/2023 của Ban Quản lý dự án giao thông Bình Định về việc cung cấp và làm rõ các số liệu thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Tuyến đường kết nối từ trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại.

Qua xem xét Báo cáo số 94/BC-GPMB ngày 14/4/2023 của Ban Quản lý dự án TXD và PTQĐ huyện, UBND huyện Tuy Phước báo cáo tình hình thực hiện công tác GPMB và nhu cầu vốn chi trả dự án như sau:

#### **1. Về kết quả thực hiện:**

- UBND huyện đã phê duyệt 14 phương án và chi trả bồi thường với tổng số tiền: 165.411.431.000 đồng (Kể cả các trường hợp đất ở). Đã bố trí kinh phí chi trả: 150.487.206.284 đồng, còn lại chưa bố trí kinh phí để chi trả theo phương án được duyệt: 14.924.224.716 đồng.

- Đã giao mặt bằng 8,4/8,79 km cho đơn vị thi công đối với đất nông nghiệp (đạt 95,5%) cơ bản đã thông tuyến.

- Đối với hạ tầng điện nước đã thực hiện di dời xong và bàn giao đưa vào sử dụng.

- Về tái định cư: UBND tỉnh đã có Văn bản số 7458/UBND-KT ngày 08/12/2022 đồng ý cho đầu tư xây dựng khu tái định cư với quy mô xây dựng 1,01 ha (bố trí 33 lô tái định cư) tại khu dân cư sau trường tiểu học số 1 thuộc thôn Lục Lễ, xã Phước Hiệp, huyện Tuy Phước. Hiện nay, đã mở thầu và bàn giao mặt bằng khởi công ngày 10/02/2023, tiến độ thực hiện đến nay đạt 70% khối lượng, chưa bố trí kinh phí để thanh toán với số tiền: 13.008.306.000 đồng.

#### **2. Về rà soát chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư so với tổng mức đầu tư:**

- Về chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được bố trí trong tổng mức đầu tư cho huyện Tuy Phước thực hiện theo quyết định đã được UBND tỉnh phê duyệt: 145.176.516.000 đ.

- Về chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được UBND huyện phê duyệt và dự kiến phê duyệt: 178.539.737.000đ.

Chênh lệch giữa chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được UBND huyện phê duyệt và dự kiến phê duyệt đã được bố trí trong tổng mức đầu tư cho huyện Tuy

Phước thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư là: 33.363.191.000đ. Nguyên nhân do trong quá trình thực hiện GPMB dự án chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, đơn nhà giá nhà cửa, công trình mồ mã thay đổi; bên cạnh đó phát sinh tăng thêm diện tích đất thu hồi còn lại nằm ngoài dự án nhưng không đảm bảo sản xuất hoặc xây dựng lại hộ đề nghị thu hồi hết và thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa. Các chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tăng bao gồm:

- Chi phí đền bù nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã: Tăng 4.284.261.000 đồng so với kinh phí được duyệt trong tổng mức đầu tư (*Từ 7.539.821.000 đồng thành 11.824.082.000 đồng*).

**Lý do:** Trong quá trình lập và thẩm định dự án đầu tư thì đơn nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã trên địa bàn tỉnh đơn vị tư vấn áp dụng theo Quyết định số 61/2019/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định. Tuy nhiên, tại thời điểm UBND huyện Tuy Phước phê duyệt thực hiện theo Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh Bình Định và Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh Bình Định dẫn đến tăng kinh phí.

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ đất: Tăng 1.206.635.000đ so với kinh phí được duyệt trong tổng mức đầu tư (*Từ 45.632.828.000 đ thành 46.839.463.000 đ*).

**Lý do:**

+ Diện tích đất nông nghiệp thu hồi theo khái toán: 20.558.712.000đ, thực tế được phê duyệt: 31.025.900.000đ (*trong đó đất nông nghiệp thu hồi còn lại nằm ngoài dự án nhưng không đảm bảo sản xuất đã được UBND tỉnh Bình Định cho chủ trương thực hiện tại Văn bản số 7485/UBND-KT ngày 09/12/2022 về việc thu hồi diện tích đất nông nghiệp không đủ điều kiện sản xuất do GPMB thực hiện dự án Tuyến đường kết nối từ trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại, huyện Tuy Phước với tổng diện tích đất nông nghiệp thu hồi: 20.289,6 m<sup>2</sup> với tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: 6.926.482.000 đ*) tăng: 10.467.188.000đ do liên quan đến hệ số điều chỉnh đất nông nghiệp K =1,1 tại Quyết định số 9025/QĐ-UBND ngày 13/12/2021, diện tích đất thu hồi thực tế và đất nông nghiệp thu hồi còn lại nằm ngoài dự án nhưng không đảm bảo sản xuất.

+ Về đất ở và đất vườn trong cùng thửa đất ở theo khái toán: 25.074.116.000đ UBND huyện phê duyệt: 15.813.563.000 giảm so với tư vấn lập 9.260.553.000 đ. Do diện tích đất thu hồi thực tế giảm và thực hiện theo hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể để phục vụ bồi thường, hỗ trợ được UBND tỉnh uỷ quyền tại Quyết định số 5458/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 trên cơ sở đó UBND huyện đã phê duyệt, cụ thể:

\* Quyết định số 9025/QĐ-UBND ngày 13/12/2021: Đất ở dọc đường tỉnh lộ và huyện lộ các xã có dự án đi qua: 4.500.000đ/m<sup>2</sup>.

\* Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 25/04/2022: Đường có lộ giới từ 3m đến dưới 4m: 2.500.000đ/m<sup>2</sup>.

\* Quyết định số 7299/QĐ-UBND ngày 13/10/2022: Tuyến đường ĐH 42 đoạn cây xăng Lục Lễ thuộc xã Phước Hiệp: 12.000.000đ/m<sup>2</sup>.

- Chi phí bồi thường cây cối hoa màu: Tăng 3.345.769.000đ so với kinh phí được duyệt trong tổng mức đầu tư ( *Từ 37.000.000 đ thành 3.382.769.000 đ*).

**Lý do:** Thực hiện theo Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh Bình Định bao gồm cây các loại và hoa màu thiệt hại kể cả diện tích mượn đường, trong khi quá trình lập chỉ khái toán 01 loại cây với số lượng 37 cây và tính theo đơn giá tại Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 19/05/2017 của UBND tỉnh Bình Định.

- Chính sách hỗ trợ: Giảm 8.117.987.000 đồng so với kinh phí được duyệt trong tổng mức đầu tư (từ 75.601.486.000 đồng thành 83.719.473.000 đồng).

**Lý do giảm:** Khi lập khái toán đơn vị tư vấn tính toán bồi thường, hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm luôn đối với đất nông nghiệp do UBND xã quản lý dẫn đến cao hơn so với diện tích đất nông nghiệp mà UBND huyện Tuy Phước duyệt.

- Chi phí di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật: Tăng 3.680.404.000đ so với kinh phí được duyệt trong tổng mức đầu tư ( *Từ 1.055.000.000 đ thành 4.735.404.000 đ*).

**Lý do:** Quá trình lập chỉ khái toán khi thực hiện theo các tiêu chuẩn đã được cơ quan nhà nước thẩm định và cấp thẩm quyền phê duyệt thực hiện.

- Chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng khu tái định cư: Tăng 13.219.714.000đ so với kinh phí được duyệt trong tổng mức đầu tư ( *Từ 4.345.770.000 đ thành 17.565.484.000 đ*).

**Lý do:** Quá trình lập chỉ khái toán chỉ tính chi phí bồi thường, hỗ trợ đất chưa tính đầu tư cơ sở hạ tầng. Việc thực hiện đã được UBND tỉnh đồng ý cho đầu tư xây dựng khu tái định cư phục vụ dự án Tuyến đường kết nối từ trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại, với quy mô xây dựng như sau: diện tích 1,01ha ( *bố trí 33 lô tái định cư* ) tại Khu dân cư sau trường tiểu học số 1 thuộc thôn Lục Lễ, xã Phước Hiệp, huyện Tuy Phước tại Văn bản số 7458/UBND-KT ngày 08/12/2022; đã được Sở Kế hoạch và đầu tư Bình Định phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 09/QĐSKHĐT ngày 10/01/2023.

- Chi phí phục vụ công tác GPMB: Tăng 141.568.000đ so với kinh phí được duyệt trong tổng mức đầu tư ( *Từ 2.846.654.000 đ thành 2.988.222.000 đ*).

**Lý do:** Do giá trị bồi thường, hỗ trợ đất, nhà cửa, công trình, mồ mả và cây cối hoa màu tăng dẫn đến chi phí phục vụ công tác GPMB tăng.

- Chi phí cưỡng chế, kiểm đếm và tiền bảo vệ đất trồng lúa: Tăng 15.602.827.000đ so với kinh phí được duyệt trong tổng mức đầu tư ( *Từ 0 đ thành 15.602.827.000đ*).

**Lý do:** Quá trình lập và thẩm định dự án đầu tư không có chi phí này, việc thực hiện theo Văn bản số 2542/UBND-TH ngày 23/3/2016 của UBND tỉnh Bình Định về việc chủ trương trích kinh phí dự phòng tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm

điểm và cưỡng chế thu hồi đất và Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 của UBND tỉnh Bình Định ban hành quy định về thu và phân chia tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh.

*( Kèm theo bảng tổng hợp do Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện lập)*

### **3. Đề xuất:**

- Về điều chỉnh chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được bố trí trong tổng mức đầu tư cho huyện Tuy Phước thực hiện theo quyết định đã được UBND tỉnh phê duyệt từ **145.176.546.000 đ** thành **178.539.737.000đ**.

- Về bố trí vốn: Hiện nay đã bố trí **150.487.206.284 đồng**, trong khi tổng kinh phí thực hiện chi trả cho dự án đến khi kết thúc là: **178.539.737.000 đồng (kể cả đầu tư khu tái định cư)**. Vì vậy, để đảm bảo nguồn vốn chi trả đề nghị Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh kiến nghị UBND tỉnh tiếp tục bố trí phần kinh phí còn lại: **28.052.530.716 đồng**.

Trên đây là tình hình triển khai thực hiện công tác bồi thường, GPMB dự án Tuyến đường kết nối từ trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại. UBND huyện Tuy Phước kính báo cáo UBND tỉnh xem xét chỉ đạo./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban QLDA Giao thông tỉnh;
- CT, PCT UBND huyện (đ/c Xuân);
- Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện;
- Phòng TN&MT, KT&HT, TC-Kh huyện;
- UBND các xã: Phước Hưng, Phước Quang  
Phước Hiệp và Phước Sơn;
- CVP, PCVP-2, CVVP (K<sub>6</sub>);
- Lưu VT;

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Xuân**

